

TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA DOANH NGHIỆP TRONG BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN TẠI VIỆT NAM

ĐỖ TRƯƠNG BẢO NGỌC
Trường Đại học An ninh Nhân dân

Nhận bài ngày 20/8/2026. Sửa chữa xong 20/9/2026. Duyệt đăng 25/9/2026.

Abstract

This article examines the legal liability of enterprises for personal data protection in Vietnam, thereby clarifying its theoretical foundations, legal framework, and practical implementation. The study identifies several shortcomings, including delays in issuing implementing guidelines, difficulties in proving damages, gaps in the criminal liability of commercial legal entities, high compliance costs, and challenges arising from cross-border data activities. On this basis, the article proposes improvements to the legal framework, including increasing fines based on revenue, introducing a statutory compensation mechanism, establishing criminal liability for commercial legal entities, promoting the application of technology and international cooperation, and supporting enterprises in strengthening their data governance capacity.

Keywords: Commercial legal entities; criminal liability; legal sanctions; personal data.

1. Đặt vấn đề

Ngày 12/8/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 999/QĐ-TTg phê duyệt Đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ, trong đó giao Bộ Công an chủ trì xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và kết nối với các ngành dịch vụ như tài chính, ngân hàng, viễn thông và bảo hiểm. Trong bối cảnh kinh tế số và trí tuệ nhân tạo phát triển mạnh mẽ, dữ liệu cá nhân đã trở thành tài sản chiến lược thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp, song đồng thời cũng làm gia tăng nguy cơ thu thập trái phép, rò rỉ và mua bán thông tin, xâm phạm nghiêm trọng quyền riêng tư và an ninh mạng. Trước thực trạng này, việc làm rõ và thực thi trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp trở thành yêu cầu cấp thiết. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu hiện nay chủ yếu tiếp cận vấn đề từ góc độ bảo vệ quyền riêng tư nói chung hoặc tập trung vào khía cạnh an ninh mạng, mà chưa đánh giá một cách hệ thống, đa chiều các dạng trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp cũng như những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực thi khung pháp lý mới. Để khắc phục khoảng trống nghiên cứu nêu trên, bài viết tập trung nghiên cứu trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp trong bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam, trên cơ sở rà soát các quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn áp dụng trong giai đoạn chuyển giao pháp lý hiện nay. Thông qua các phương pháp phân tích, tổng hợp lý luận và đánh giá thực tiễn, nghiên cứu hướng tới việc chỉ ra những bất cập trong quy định pháp luật và các khó khăn phát sinh từ quá trình thực thi cũng như từ phía doanh nghiệp; từ đó, đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật. Kết quả nghiên cứu không chỉ góp phần bổ sung và hoàn thiện lý luận về trách nhiệm pháp lý của pháp nhân trong môi trường số, mà còn cung cấp các đề xuất chính sách và giải pháp thiết thực nhằm hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước hoàn thiện thể chế, đồng thời giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực tuân thủ pháp luật.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lý luận về trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp trong bảo vệ dữ liệu cá nhân

2.1.1. Khái niệm, đặc điểm trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp trong bảo vệ dữ liệu cá nhân

“Trách nhiệm pháp lý” là sự bắt buộc phải gánh chịu hậu quả pháp lý bất lợi do vi phạm pháp luật

Email: Dtbngoc3007@gmail.com.

(Trường Đại học Luật Hà Nội, 2020, tr. 429). Tuy nhiên trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp chỉ dừng lại ở ba trách nhiệm gồm dân sự, hành chính và hình sự. Bởi đối với trách nhiệm kỷ luật nhà nước chỉ áp dụng đối với chủ thể vi phạm kỉ luật nhà nước, mà không áp dụng đối với doanh nghiệp (Nguyễn Minh Đoan và các cộng sự, 2020, tr. 431). Học giả Daniel J. Solove tại Đại học George Washington, một trong những chuyên gia hàng đầu thế giới về luật riêng tư, phản đối cách định nghĩa bảo vệ dữ liệu cá nhân một cách phiến diện hay quá hẹp. Ông cho rằng bảo vệ dữ liệu cá nhân là một hệ thống các quy định và cơ chế pháp lý nhằm bảo vệ cá nhân khỏi tập hợp các hành vi gây hại về riêng tư bao gồm thu thập bất hợp pháp, xử lý sai mục đích, rò rỉ thông tin, và sự xâm phạm vào quyền tự do cá nhân (Solove, D. J., 2006, tr. 477-560). Dưới góc độ này, bảo vệ dữ liệu cá nhân chính là sự bảo vệ giá trị nhân phẩm và sự tự do của con người trước sự giám sát của công nghệ.

Từ các quan điểm trên, *“trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp trong bảo vệ dữ liệu cá nhân có thể được hiểu là hậu quả pháp lý bất lợi bao gồm trách nhiệm dân sự, hành chính hoặc hình sự, mà doanh nghiệp phải gánh chịu khi có các hành vi xâm phạm riêng tư gồm thu thập trái phép, sử dụng sai mục đích, rò rỉ thông tin và xâm phạm quyền tự do cá nhân”*.

Trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp trong bảo vệ dữ liệu cá nhân có các đặc điểm sau:

Thứ nhất, tính gánh chịu hậu quả bất lợi do vi phạm nghĩa vụ. Đặc điểm bản chất của trách nhiệm pháp lý này là sự bắt buộc doanh nghiệp phải gánh chịu những tổn thất hoặc hạn chế do Nhà nước hoặc pháp luật áp đặt nhằm đáp trả hành vi vi phạm. Khi doanh nghiệp vi phạm các quy tắc bảo vệ dữ liệu, trách nhiệm pháp lý không dừng lại ở mức lời cảnh báo hay sự nhắc nhở về mặt đạo đức, mà chuyển hóa thành các biện pháp cưỡng chế cụ thể. Sự bất lợi này thể hiện ở việc doanh nghiệp bị giảm sút về mặt tài chính như tiền phạt, tiền bồi thường, bị hạn chế quyền tự do kinh doanh như đình chỉ hoạt động xử lý dữ liệu, thu hồi giấy phép, và gánh chịu sự sụt giảm nghiêm trọng về giá trị thương hiệu cùng niềm tin từ thị trường.

Thứ hai, tính đa dạng và tổng hợp về các hình thức trách nhiệm. Trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp mang tính tổng hợp, chế tài áp dụng tùy theo mức độ vi phạm. Về dân sự, doanh nghiệp phải bồi thường thiệt hại, xin lỗi hoặc khắc phục hậu quả khi làm rò rỉ, sử dụng sai dữ liệu. Về hành chính, doanh nghiệp bị phạt tiền, đình chỉ hoạt động hoặc tước giấy phép nếu vi phạm các quy định tuân thủ. Với các vi phạm nghiêm trọng như cố ý mua bán, chiếm đoạt dữ liệu quy mô lớn, trách nhiệm hình sự sẽ được áp dụng đối với pháp nhân thương mại hoặc người quản lý liên quan.

Thứ ba, khách thể bị xâm phạm mang tính đa tầng. Một hành vi vi phạm về dữ liệu cá nhân do doanh nghiệp thực hiện sẽ đồng thời xâm hại đến hai nhóm khách thể mang tính chất khác nhau. Mặt khác, hành vi này xâm phạm trực tiếp đến quyền nhân thân, quyền riêng tư, danh dự, nhân phẩm và sự an toàn về tài sản của chính chủ thể dữ liệu gồm người tiêu dùng, người lao động. Việc doanh nghiệp thu thập trái phép hay để rò rỉ thông tin còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý nhà nước về an ninh mạng, an toàn thông tin và tính ổn định, tin cậy của nền kinh tế số.

2.1.2. Nội dung của các dạng trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp trong bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Trách nhiệm hành chính

Trách nhiệm hành chính của doanh nghiệp phát sinh khi có hành vi vi phạm các quy định về quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ dữ liệu cá nhân nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Các hành vi vi phạm phổ biến bao gồm việc thu thập, xử lý dữ liệu mà không có sự đồng ý của chủ thể; sử dụng dữ liệu sai mục đích đã đăng ký; không lập hoặc lưu giữ “Hồ sơ đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân”; không thông báo kịp thời cho cơ quan chuyên trách khi xảy ra sự cố rò rỉ; hoặc không áp dụng các biện pháp kỹ thuật, tổ chức cần thiết để bảo đảm an toàn thông tin (Nguyễn Giang Trường, 2024). Khi đó, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền sẽ áp dụng các hình thức chế tài nghiêm khắc như phạt tiền cùng các biện pháp khắc phục hậu quả bao gồm đình chỉ có thời hạn hoạt động xử lý dữ liệu, tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh, buộc xóa bỏ hoặc thu hồi toàn bộ dữ liệu cá nhân đã thu thập trái phép.

- Trách nhiệm dân sự

Trách nhiệm dân sự phát sinh nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chủ thể dữ liệu, tập trung vào việc khôi phục tình trạng ban đầu và bồi thường tổn thất cho bên bị xâm phạm. Căn cứ phát sinh trách nhiệm này xuất phát từ việc doanh nghiệp vi phạm nghĩa vụ hợp đồng hoặc vi phạm ngoài hợp đồng gây ra thiệt hại thực tế (Nguyễn Ngọc Ánh và các cộng sự, 2025). Nội dung của trách nhiệm dân sự buộc doanh nghiệp phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản, bồi thường tổn thất về tinh thần, đồng thời thực hiện các nghĩa vụ phi tài sản như buộc chấm dứt hành vi vi phạm, xin lỗi, cải chính công khai và xóa bỏ hoàn toàn dữ liệu đang lưu giữ bất hợp pháp.

- Trách nhiệm hình sự

Trách nhiệm hình sự là dạng trách nhiệm pháp lý nghiêm khắc nhất, chỉ áp dụng đối với các hành vi xâm phạm dữ liệu cá nhân có tính chất và mức độ nguy hiểm cao cho xã hội. Dạng trách nhiệm này được áp dụng khi doanh nghiệp hoặc người quản lý thực hiện các hành vi mang tính chất cố ý, quy mô lớn hoặc thu lợi bất chính đặc biệt lớn như cố ý mua bán, chiếm đoạt, trao đổi trái phép dữ liệu cá nhân, hoặc truy cập bất hợp pháp vào mạng máy tính để đánh cắp thông tin. Cá nhân vi phạm có thể bị phạt tiền, cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù; pháp nhân thương mại có thể bị phạt tiền, đình chỉ hoạt động và áp dụng các hình phạt bổ sung như cấm kinh doanh hoặc huy động vốn.

2.2. Hạn chế của trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp trong bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam

2.2.1. Bất cập trong quy định pháp luật hiện hành

- Thách thức kỹ thuật, pháp lý trong cơ chế bồi thường thiệt hại dân sự

Trong lĩnh vực pháp luật dân sự, việc quy trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho doanh nghiệp khi làm rò rỉ hoặc sử dụng sai mục đích dữ liệu cá nhân đang vướng phải rào cản lớn về thủ tục chứng minh và khung pháp lý. Theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015, trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng chỉ phát sinh khi hội tụ đủ các căn cứ theo Điều 584, bao gồm hành vi trái pháp luật, thiệt hại thực tế, lỗi của doanh nghiệp và đặc biệt là phải chứng minh được mối quan hệ nhân quả trực tiếp. Nguyên tắc bồi thường toàn bộ và kịp thời tại Điều 585 yêu cầu bồi thường đúng những gì thực tế thiệt hại theo Điều 589 (tài sản bị xâm phạm, chi phí khắc phục) và Điều 592 (tổn thất tinh thần). Tuy nhiên, trên thực tế, cá nhân người tiêu dùng rất khó tự mình chứng minh mối quan hệ nhân quả giữa lỗi bảo mật của một doanh nghiệp cụ thể với những tổn thất tài sản như bị lừa đảo qua mạng hoặc tổn thất tinh thần mà họ gặp phải (Nguyễn Hữu Điệp, 2025). Bên cạnh đó, việc định giá tổn thất phi vật chất rất trừu tượng, mức bồi thường tinh thần bị giới hạn thấp, và pháp luật hiện hành chưa có cơ chế bồi thường định mức cố định không cần chứng minh thiệt hại thực tế. Những khoảng trống này khiến các vụ kiện đòi bồi thường dân sự liên quan đến dữ liệu cá nhân tại Tòa án hiện nay rơi vào nhiều bế tắc.

- Khoảng trống trong việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân thương mại

Bộ luật Hình sự quy định xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến không gian mạng và dữ liệu, chẳng hạn Điều 288 về tội đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông, đối tượng bị truy cứu trách nhiệm hình sự chủ yếu vẫn dừng lại ở cá nhân trực tiếp thực hiện hành vi vi phạm. Pháp luật hình sự Việt Nam hiện chưa xếp các tội danh liên quan đến xâm phạm dữ liệu cá nhân vào nhóm tội phạm mà pháp nhân thương mại phải chịu trách nhiệm hình sự (Nguyễn Hải, 2026). Điều này tạo ra một khoảng trống pháp lý đáng kể: khi một doanh nghiệp cố ý thiết lập hệ thống thu thập, mua bán dữ liệu quy mô lớn mang tính tổ chức để trục lợi, pháp luật chỉ có thể xử lý hình sự đối với cá nhân quản lý hoặc nhân viên trực tiếp, trong khi bản thân doanh nghiệp với tư cách là một pháp nhân hưởng lợi lại né tránh được các hình phạt hình sự nghiêm khắc như đình chỉ hoạt động vĩnh viễn hoặc tước quyền hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh nhất định.

2.2.2. Khó khăn trong tổ chức thực thi và doanh nghiệp

- Áp lực chi phí tuân thủ và thiếu hụt nguồn lực chuyên trách ở nhóm doanh nghiệp vừa và nhỏ

Năm 2026, khi các yêu cầu về bảo vệ dữ liệu cá nhân chuyển mạnh từ giai đoạn truyền thông nâng

cao nhận thức sang giai đoạn áp đặt nghĩa vụ tuân thủ bắt buộc, phần lớn các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam rơi vào tình trạng quá tải về chi phí và nguồn lực (Thị Hà, Phương Đông và Phương Dung, 2026). Việc duy trì quy trình đánh giá tác động xử lý dữ liệu, kiểm toán an ninh mạng định kỳ, và áp dụng các giải pháp kỹ thuật đáp ứng tiêu chuẩn “bảo vệ dữ liệu ngay từ khâu thiết kế” đòi hỏi ngân sách đầu tư rất lớn (Bộ Công an, 2024, tr. 9). Bên cạnh đó, tình trạng khan hiếm nhân sự có chuyên môn sâu về pháp lý - công nghệ khiến các doanh nghiệp này gặp rất nhiều khó khăn. Hệ quả là nhiều doanh nghiệp tuân thủ mang tính hình thức, lập hồ sơ ứng phó để đối phó với cơ quan kiểm tra thay vì thực sự nâng cấp hạ tầng bảo mật nội bộ.

- Thách thức kỹ thuật trong việc phát hiện, thu thập chứng cứ và giám sát trên không gian mạng

Khó khăn lớn từ phía các cơ quan thực thi pháp luật là sự bất cân xứng về hạ tầng công nghệ trước sự biến ảo và phức tạp của môi trường số. Các hành vi rò rỉ, mua bán hoặc khai thác dữ liệu trái phép ngày càng tinh vi nhờ sự trợ giúp của công cụ trí tuệ nhân tạo và các nền tảng xuyên biên giới sử dụng công nghệ mã hóa phức tạp. Cơ quan quản lý gặp nhiều thách thức trong việc bóc tách, xác định chính xác dữ liệu bị lộ xuất phát từ lỗi quản trị, sự cẩu thả của doanh nghiệp hay do doanh nghiệp thực sự là nạn nhân của các đợt tấn công mạng hạ tầng cao (Dư Lâm, 2026). Quá trình thu thập, đóng gói và bảo toàn chứng cứ số đáp ứng tiêu chuẩn tố tụng đòi hỏi thời gian, quy trình phức tạp và công cụ kỹ thuật hiện đại, dẫn đến việc xử lý vi phạm thường có độ trễ lớn so với tốc độ phát tán của sự cố trên không gian mạng.

- Vướng mắc trong quản lý và thực thi trách nhiệm đối với các hoạt động xử lý dữ liệu xuyên biên giới

Sự bùng nổ của các mô hình kinh doanh số, dịch vụ đám mây toàn cầu và các nền tảng xuyên biên giới tạo ra bài toán khó trong việc truy cứu trách nhiệm pháp lý của các doanh nghiệp nước ngoài không có trụ sở tại Việt Nam nhưng vẫn xử lý dữ liệu của người dân Việt Nam. Việc gửi yêu cầu phối hợp, xác minh vi phạm, hay tổng đạt các quyết định xử phạt hành chính đối với các chủ thể này phụ thuộc lớn vào các hiệp định tương trợ tư pháp và sự hợp tác tự nguyện của các tập đoàn công nghệ quốc tế (Nguyễn Thị Hoa, 2023). Khi xảy ra sự cố rò rỉ dữ liệu trên quy mô lớn liên quan đến hạ tầng lưu trữ đặt ở nước ngoài, việc áp dụng chế tài trừng phạt hoặc cưỡng chế doanh nghiệp ngoại thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho người tiêu dùng trong nước gặp rất nhiều rào cản về thẩm quyền tài phán và thủ tục tố tụng quốc tế.

2.3. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật và giải pháp nâng cao về trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp trong bảo vệ dữ liệu cá nhân

Thứ nhất, đơn giản hóa cơ chế tố tụng và bổ sung quy định về bồi thường thiệt hại định mức trong luật dân sự

Để tháo gỡ các thách thức kỹ thuật và pháp lý trong cơ chế bồi thường thiệt hại dân sự, làm giảm bớt gánh nặng chứng minh cho người tiêu dùng, pháp luật dân sự cần bổ sung quy định cụ thể về cơ chế “bồi thường thiệt hại định mức cố định”. Theo đó, khi cá nhân chứng minh được doanh nghiệp có hành vi vi phạm về dữ liệu cá nhân, cá nhân có quyền nhận một khoản bồi thường theo mức định sẵn mà không bắt buộc phải chứng minh con số thiệt hại thực tế hay mối quan hệ nhân quả phức tạp. Bên cạnh đó, cần quy định rõ việc dịch chuyển nghĩa vụ chứng minh: doanh nghiệp phải tự chứng minh mình đã áp dụng đầy đủ các giải pháp an toàn bảo mật, nếu không chứng minh được thì bị mặc nhiên xem là có lỗi để bồi thường cho cá nhân.

Thứ hai, bổ sung trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân thương mại khi xâm phạm dữ liệu cá nhân

Cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự theo hướng xếp các tội danh liên quan đến xâm phạm dữ liệu cá nhân vào nhóm các tội danh mà pháp nhân thương mại phải chịu trách nhiệm hình sự. Giải pháp này sẽ khắc phục khoảng trống pháp lý hiện tại khi pháp luật chỉ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với cá nhân quản lý hoặc nhân viên trực tiếp thực hiện hành vi theo Điều 288. Việc bổ sung chế tài hình sự trực tiếp đối với pháp nhân thương mại sẽ xử lý triệt để chính chủ thể pháp lý hưởng lợi từ hành vi vi phạm.

Thứ ba, tăng cường năng lực giám sát công nghệ và mở rộng hợp tác quốc tế xử lý vi phạm xuyên biên giới

Việc giải quyết khó khăn trong việc phát hiện, thu thập chứng cứ số và xử lý các hoạt động vi phạm xuyên biên giới, Nhà nước cần tập trung đầu tư hạ tầng công nghệ và ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho lực lượng chuyên trách an ninh mạng. Việc nâng cấp công cụ giám sát giúp bóc tách chính xác nguyên nhân rò rỉ dữ liệu và bảo toàn chứng cứ số đúng chuẩn mực tố tụng. Song song đó, cần đẩy mạnh ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp và tăng cường hợp tác với các tập đoàn công nghệ quốc tế nhằm tháo gỡ các rào cản về thẩm quyền tài phán, hỗ trợ tổng đạt quyết định xử phạt cũng như cưỡng chế doanh nghiệp nước ngoài thực hiện nghĩa vụ bồi thường khi họ xử lý dữ liệu của người dân Việt Nam từ hạ tầng lưu trữ ở nước ngoài.

Thứ tư, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tuân thủ và chuyển đổi tư duy quản trị dữ liệu

Giảm bớt áp lực chi phí tuân thủ và tình trạng thiếu hụt nguồn lực ở nhóm doanh nghiệp vừa và nhỏ, cơ quan quản lý nhà nước cần ban hành các bộ công cụ hướng dẫn chi tiết, quy trình mẫu và chính sách hỗ trợ hạ tầng ban đầu. Về phía doanh nghiệp, các chủ doanh nghiệp cần chủ động thay đổi tư duy quản trị truyền thống, ngừng xem công tác bảo vệ dữ liệu là “chi phí phát sinh” đối phó mà nhận thức đúng đây là rủi ro vận hành cốt lõi và lợi thế cạnh tranh. Doanh nghiệp cần chủ động rà soát luồng dữ liệu nội bộ, siết chặt cam kết pháp lý với bên thứ ba (như các đơn vị cung cấp dịch vụ phần mềm, điện toán đám mây) và phân bổ ngân sách phù hợp để đào tạo nhân sự chuyên trách, tránh tình trạng chỉ bắt đầu khắc phục khi sự cố đã xảy ra.

3. Kết luận

Nghiên cứu hệ thống hóa trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp trong bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam, đồng thời chỉ ra các bất cập về pháp luật, chứng minh thiệt hại, trách nhiệm hình sự, chi phí tuân thủ và quản lý xuyên biên giới. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất hoàn thiện pháp luật, tăng chế tài theo doanh thu, bổ sung cơ chế bồi thường, quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân, tăng cường giám sát, hợp tác quốc tế và hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị dữ liệu.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Công an (2024). *Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đề nghị xây dựng Luật Dữ liệu*. <https://vibonline.com.vn/wp-content/uploads/2024/03/2.-Bao-cao-danh-gia-tac-dong-de-nghi-Luat-Du-lieu.doc>.
- Dư Lâm (2026). Bộ Công an chỉ ra 6 nguyên nhân khiến dữ liệu cá nhân bị xâm phạm. *VietnamNet*. <https://vietnamnet.vn/bo-cong-an-chi-ra-6-nguyen-nhan-khien-du-lieu-ca-nhan-bi-xam-pham-2547948.html>.
- Nguyễn Giang Trường (2024). Thực trạng về vấn đề bảo vệ dữ liệu cá nhân, kinh nghiệm một số quốc gia, khu vực và đề xuất hoàn thiện pháp luật ở Việt Nam hiện nay. *Tạp chí Công Thương*. <https://tapchicongthuong.vn/thuc-trang-ve-van-de-bao-ve-du-lieu-ca-nhan-kinh-nghiem-mot-so-quoc-gia-khu-vuc-va-de-xuat-hoan-thien-phap-luat-o-viet-nam-hien-nay-123559.htm>.
- Nguyễn Hải (2026). Sửa Bộ luật Hình sự: Bảo vệ dữ liệu cá nhân để chặn tội phạm công nghệ cao từ gốc. *Phụ nữ Việt Nam*. <https://phunuvietnam.vn/sua-bo-luat-hinh-su-bao-ve-du-lieu-ca-nhan-de-chan-toi-pham-cong-nghe-cao-tu-goc-238260722115734043.htm>.
- Nguyễn Hữu Điệp (2025). Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng để bị tổn thương trong các giao dịch thương mại điện tử: Thực trạng và một số kiến nghị. *Tạp chí Công thương*. <https://ojs.tapchicongthuong.vn/vi/ojs-post/bao-ve-quyen-loi-nguoi-tieu-dung-de-biton-thuong-trong-cac-giao-dich-thuong-mai-dien-tu-thuc-trang-va-mot-so-kien-nghi-131402.htm>.
- Trường Đại học Luật Hà Nội (2020). *Giáo trình Lý luận chung Nhà nước và Pháp luật*. Nguyễn Minh Đoàn & Nguyễn Văn Năm (chủ biên). NXB Tư pháp.
- Nguyễn Ngọc Ánh, Nguyễn Thị Phương, & Phan Nguyễn Thủy Biển (2025). Hoàn thiện quy định về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong pháp luật dân sự Việt Nam. *Tạp chí Tòa án nhân dân*. <https://tapchitoaan.vn/hoan-thien-quy-dinh-ve-can-cu-phat-sinh-trach-nhiem-boi-thuong-thiet-hai-ngoai-hop-dong-trong-phap-luat-dan-su-viet-nam13179.html>.
- Nguyễn Thị Hoa (2023). Công ước tổng đạt và Công ước thu thập chứng cứ - Cơ sở pháp lý quan trọng cho hoạt động tương trợ tư pháp của Việt Nam. *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*. <https://danchuphapluat.vn/cong-uoc-tong-dat-va-cong-uoc-thu-thap-chung-cu-co-so-phap-ly-quan-trong-cho-hoat-dong-tuong-tro-tu-phap-cua-viet-nam-547.html>.
- Solove, D. J. (2006). A taxonomy of privacy. *Pennsylvania Law Review*, 154(3), 477–560.
- Thị Hà, Phương Đông, & Phương Dung (2026). Doanh nghiệp nhỏ xoay sở giữa “bão” khó khăn. *VnExpress*. <https://vnexpress.net/doanh-nghiep-nho-xoay-so-giua-bao-kho-khan-5111772.html>.